

ĐỀ THI MÔN LỊCH SỬ LỚP 12 HỌC KỲ 1 MỚI NHẤT

ĐỀ 1

Câu 1: Trong cuộc cách mạng khoa học hiện đại, vật liệu mới nào được tìm ra trong các dạng vật liệu dưới đây?

- A. Bê tông. B. Pôlime. C. Sắt, thép. D. Hợp kim

Câu 2: Cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX và khởi đầu từ nước

- A. Anh. B. Pháp. C. Mĩ D. Đức.

Câu 3: Điểm khác nhau căn bản giữa cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật ngày nay so với cuộc cách mạng khoa học công nghiệp ở thế kỉ XVIII – XIX là

- A. mọi phát minh về kĩ thuật dựa trên các nghiên cứu khoa học.
B. mọi phát minh kĩ thuật dựa trên các ngành khoa học cơ bản.
C. mọi phát minh về kĩ thuật bắt nguồn từ thực tiễn kinh nghiệm.
D. mọi phát minh kĩ thuật xuất phát từ đòi hỏi của cuộc sống.

Câu 4: Bước vào thế kỉ XXI, xu thế chung của thế giới hiện nay là

- A. hòa nhập nhưng không hòa tan.
B. hòa bình, ổn định, hợp tác cùng phát triển.
C. xu thế hòa hoãn, hòa dịu trong quan hệ quốc tế.
D. cùng tồn tại, phát triển hòa bình.

Câu 5: “Luận cương chính trị” của Đảng cộng sản Đông Dương được thông qua tại hội nghị nào?

- A. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương tháng 11/1939.
B. Hội nghị Ban chấp hành Trung ương tháng 5/1941.
C. Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành Trung ương lâm thời, tháng 10/1930.
D. Hội nghị thành lập Đảng cộng sản Việt Nam tháng 2/1930.

Câu 6: Lĩnh vực kinh tế nào được Pháp đầu tư nhiều nhất trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương?

- A. Công nghiệp và thương nghiệp. B. Nông nghiệp và khai mỏ.
C. Nông nghiệp và công nghiệp. D. Nông nghiệp và giao thông vận tải.

Câu 7: Hướng đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc khác với các bậc tiền bối là sang

- A. phương Đông. B. Nhật Bản. C. phương Tây. D. Trung Quốc.

Câu 8: Đảng cộng sản Việt Nam ra đời (1930) là bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam vì đã chấm dứt

- A. vai trò lãnh đạo của giai cấp phong kiến Việt Nam.
B. hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
C. vai trò lãnh đạo của giai cấp tư sản Việt Nam.
D. thời kì khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo.

Câu 9: Tổ chức không phải biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa là

- A. Tổ chức hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO).
B. Hiệp định thương mại tự do Bắc Mĩ (NAFTA).
C. Diễn đàn hợp tác Á – Âu (ASEM).
D. Hiệp định thương mại tự do ASEAN (AFTA).

Câu 10: Vì sao Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941) có ý nghĩa quan trọng đối với sự thành công của cách mạng tháng Tám 1945?

- A. Chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.
B. Hoàn chỉnh quá trình chuyển hướng chỉ đạo chiến lược được đề ra từ Hội nghị Trung ương tháng 11/1939.

- C. Giải quyết được vấn đề ruộng đất cho nông dân.
- D. Cũng cố được khối đoàn kết nhân dân.

Câu 11: Vì sao trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, Pháp hạn chế phát triển công nghiệp nặng ở Việt Nam?

- A. Nhằm thâm tóm quyền lực vào tay người Pháp.
- B. Để cột chặt kinh tế Việt Nam vào kinh tế Pháp.
- C. Để phục vụ nhu cầu công nghiệp chính quốc.
- D. Do đầu tư vốn nhiều vào nông nghiệp.

Câu 12: Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam gồm các văn kiện nào?

- A. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt và Điều lệ vắn tắt.
- B. Chính cương vắn tắt, Điều lệ vắn tắt.
- C. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt.
- D. Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt và Lời kêu gọi của Nguyễn Ái Quốc.

Câu 13: Tại Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (5/1941), Nguyễn Ái Quốc chủ trương thành lập mặt trận nào?

- A. Mặt trận Liên Việt.
- B. Mặt trận Đồng Minh.
- C. Mặt trận Việt Minh.
- D. Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.

Câu 14: Nội dung nào sau đây không thuộc Nghị quyết được thông qua tại Hội nghị Trung ương Đảng tháng 5/1941?

- A. Giải phóng dân tộc.
- B. Kẻ thù của cách mạng là đế quốc Pháp và phát xít Nhật.
- C. Nhiệm vụ cách mạng chủ yếu là đấu tranh giai cấp.
- D. Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.

Câu 15: Hai khẩu hiệu “độc lập dân tộc” và “ruộng đất dân cày” được thể hiện rõ nét nhất trong thời kì cách mạng nào?

- A. 1930 - 1931. B. 1932 – 1935. C. 1939 – 1945. D. 1936 – 1939.

Câu 16: Thách thức lớn nhất Việt Nam phải đối mặt trong xu thế toàn cầu hóa là gì?

- A. Sử dụng chưa có hiệu quả các nguồn vốn vay nợ.
- B. Sự cạnh tranh quyết liệt từ thị trường thế giới.
- C. Sự chênh lệch về trình độ khi tham gia hội nhập.
- D. Sự bất bình đẳng trong quan hệ quốc tế.

Câu 17: Giai cấp nào có số lượng tăng nhanh nhất trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam?

- A. Tư sản B. Công nhân. C. Tiểu tư sản. D. Nông dân.

Câu 18: Trung tâm của phong trào cách mạng 1930 – 1931 diễn ra ở

- A. miền Nam. B. trong cả nước. C. miền Trung. D. miền Bắc.

Câu 19: Ý nghĩa then chốt của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại là gì?

- A. Thay đổi một cách cơ bản các nhân tố sản xuất.
- B. Tạo ra khối lượng hàng hóa đồ sộ.
- C. Đưa loài người sang nền văn minh trí tuệ.
- D. Sự giao lưu quốc tế ngày càng mở rộng.

Câu 20: Nguyễn Ái Quốc đã thành lập tổ chức nào để thông qua đó truyền bá chủ nghĩa Mác – Lênin vào trong nước?

- A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- B. Việt Nam cách mạng đồng chí hội.
- C. Tân Việt cách mạng Đảng.
- D. Tâm tâm xã.

Câu 21: Mục tiêu của các cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật trong lịch sử nhằm

A. giải quyết vấn đề bùng nổ dân số.

B. giải quyết những đòi hỏi của cuộc sống, của sản xuất.

C. đáp ứng nhu cầu vật chất và tinh thần ngày càng cao của con người.

D. giải quyết những đòi hỏi của cuộc sống, của sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của con người.

Câu 22: Phong trào cách mạng 1930 – 1931 đạt đến đỉnh cao trong thời điểm lịch sử nào?

A. Từ tháng 9 – 10/1930.

B. Từ tháng 1 – 5/1931.

C. Từ tháng 2 – 4/1930.

D. Từ tháng 5 – 8/1930.

Câu 23: So với phong trào 1930 – 1931, điểm khác biệt về phương thức đấu tranh của thời kì 1936 – 1939 là kết hợp đấu tranh

A. chính trị và đấu tranh vũ trang.

B. ngoại giao với vận động quần chúng.

C. nghị trường và đấu tranh trên mặt trận báo chí.

D. công khai và nửa công khai.

Câu 24: Khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản thất bại ở Việt Nam vì

A. chủ trương đấu tranh bạo lực và ám sát cá nhân.

B. không đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của cách mạng Việt Nam.

C. giai cấp tư sản Việt Nam non yếu, không đủ khả năng lãnh đạo.

D. không lôi cuốn được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.

Câu 25: Câu nói nổi tiếng “Không thành công cũng thành nhân!” là của

A. Nguyễn Khắc Nhu.

B. Nguyễn Thái Học.

C. Phạm Tuấn Tài.

D. Phó Đức Chính.

Câu 26: Việc Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành ra nhập Quốc tế thứ ba và tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp (12/1920) có ý nghĩa gì?

A. Đánh dấu bước chuyển biến trong tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc từ chiến sĩ yêu nước trở thành chiến sĩ cộng sản.

B. Cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận khăng khít của cách mạng thế giới.

C. Chứng tỏ Nguyễn Ái Quốc tìm được con đường cứu nước đúng đắn cho cách mạng Việt Nam.

D. Phong trào công nhân Việt Nam phát triển mạnh mẽ từ tự phát lên tự giác.

Câu 27: Người đề ra chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của Pháp ở Đông Dương là ai?

A. G. Đocu.

B. G. Xanh-toni.

C. Anbe Xarô.

D. Pôn Đume.

Câu 28: Sự ra đời của ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam cuối năm 1929 khẳng định bước phát triển mới của cách mạng Việt Nam vì

A. thúc đẩy phong trào đấu tranh của học sinh, sinh viên, tiểu thương phát triển.

B. từ đây liên minh công – nông được hình thành và phát triển mạnh mẽ.

C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đủ sức lãnh đạo phong trào cách mạng.

D. chứng tỏ hệ tư tưởng vô sản giành ưu thế trong phong trào dân tộc.

Câu 29: Sự kiện nào dưới đây là tác động tiêu cực của xu thế toàn cầu hóa?

A. Sự phát triển và tác động to lớn của các công ty xuyên quốc gia.

B. Sự sáp nhập và hợp nhất các công ty thành những tập đoàn lớn.

C. Góp phần làm chuyển biến cơ cấu kinh tế.

D. Làm trầm trọng thêm sự bất công xã hội, phân hóa giàu nghèo trong từng nước và giữa các nước.

Câu 30: Hạn chế lớn nhất của cách mạng khoa học – kĩ thuật hiện đại là

A. tạo ra vũ khí hiện đại, đặt nhân loại trước nguy cơ chiến tranh mới.

B. nguy cơ chiến tranh hạt nhân.

C. chế tạo vũ khí và phương tiện có tính chất tàn phá hủy diệt cực lớn, ô nhiễm môi trường, dịch bệnh.

D. vấn nạn khủng bố đe dọa an ninh và hòa bình thế giới.

- B. Tạm gác nhiệm vụ cách mạng ruộng đất.
- C. Dùng bạo lực cách mạng để giành chính quyền.
- D. Xác định phát xít Nhật là kẻ thù chủ yếu.--

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN MÃ ĐỀ

1	B	11	B	21	D	31	D
2	C	12	A	22	A	32	A
3	A	13	C	23	D	33	C
4	B	14	C	24	B	34	A
5	C	15	A	25	B	35	D
6	B	16	B	26	A	36	D
7	C	17	B	27	C	37	D
8	D	18	C	28	D	38	C
9	A	19	A	29	D	39	B
10	B	20	A	30	C	40	D

ĐỀ 2

Câu 1. Hội nghị Ianta được triệu tập ở đâu ? Vào thời gian nào?

- A. Tại Pháp. Từ ngày 04 đến 12 tháng 4 năm 1945
- B. Tại Liên Xô. Từ ngày 04 đến 11 tháng 2 năm 1945
- C. Tại Anh. Từ ngày 04 đến 12 tháng 2 năm 1945
- D. Tại Mĩ. Từ ngày 04 đến 12 tháng 3 năm 1945

Câu 2. Mĩ phát động cuộc chiến tranh lạnh chống Liên Xô và nước XHCN vào thời gian nào?

- A. Tháng 9/1947
- B. Tháng 2/1945
- C. Tháng 7/1949
- D. Tháng 3/1947.

Câu 3. Để phát triển khoa học kĩ thuật, Nhật Bản có hiện tượng gì ít thấy ở các nước khác?

- A. Coi trọng việc nhập kĩ thuật hiện đại, mua bằng phát minh của nước ngoài.
- B. Coi trọng và phát triển nền giáo dục quốc dân, khoa học kĩ thuật.
- C. Xây dựng nhiều công trình hiện đại trên mặt biển và dưới đáy biển.
- D. Đi sâu vào các ngành công nghiệp dân dụng.

Câu 4. Trụ sở của Liên Hợp Quốc ở đâu?

- A. Oasinhton (Mĩ)
- B. Luân Đôn (Anh)
- C. Pari (Pháp).
- D. Niu Oóc (Mĩ)

Câu 5. Tại sao gọi là “Trật tự 2 cực Ianta”?

- A. Mĩ và Liên Xô phân chia khu vực ảnh hưởng và đại diện cho 2 phe: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.
- B. Thế giới đã xảy ra nhiều cuộc xung đột, căng thẳng.
- C. Tất cả đều đúng.

C. Truyền thống " Tự lực tự cường"

D. Biết xâm nhập thị trường thế giới

Câu 24. Thời gian thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa:

A. Tháng 10 - 1951.

B. Tháng 10 – 1948

C. Tháng 10 – 1950

D. Tháng 10 - 1949

Câu 25. Điểm khác nhau về mục đích trong việc sử dụng năng lượng nguyên tử của Liên Xô và Mĩ?

A. Khống chế các nước khác.

B. Duy trì hòa bình an ninh thế giới.

C. Ủng hộ phong trào cách mạng thế giới

D. Mở rộng lãnh thổ.

Câu 26. Biến đổi tích cực quan trọng đầu tiên của các nước ĐNA sau chiến tranh thế giới thứ 2 là gì?

A. Sự ra đời khối ASEAN.

B. Từ các nước thuộc địa trở thành các nước độc lập.

C. Ngày càng mở rộng đối ngoại, hợp tác với các nước Châu Á & EU

D. Nhiều nước có tốc độ phát triển khác nhau.

Câu 27. Nhiệm vụ của Hội đồng bảo an Liên Hiệp Quốc là?

A. Chịu trách nhiệm chính về duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

B. Giải quyết mọi công việc hành chính của Liên Hiệp Quốc.

C. Giải quyết kịp thời vấn đề bức thiết của nhân loại: nạn đói, bệnh tật, ô nhiễm môi trường

D. Tất cả các nhiệm vụ trên.

Câu 28. Sự kiện nào dưới đây được xem là sự kiện khởi đầu cuộc “Chiến tranh lạnh”?

A. Thông điệp của Tổng thống Mĩ Truman.

B. Đạo luật viện trợ nước ngoài của Quốc hội Mĩ.

C. Chiến lược toàn cầu của Tổng thống Mĩ Rudoven.

D. Diễn văn của ngoại trưởng Mĩ Macsan.

Câu 29. “Kế hoạch Mác – san” (1948) còn được gọi là?

A. Kế hoạch phục hưng kinh tế các nước châu Âu

B. Kế hoạch phục hưng kinh tế châu Âu.

C. Kế hoạch khôi phục châu Âu

D. Kế hoạch phục hưng châu Âu

Câu 30. Chiến thắng Điện Biên Phủ ở Việt Nam ảnh hưởng mạnh mẽ nhất đến phong trào giải phóng dân tộc ở nước nào của châu Phi:

A. Angiêri.

B. Ai Cập

C. Angola

D. Tuynidi

Câu 31. Mĩ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính duy nhất của thế giới trong thời gian nào của thế kỉ XX?

A. Thập niên 70 - 80.

B. Thập niên 60 - 70.

C. Thập niên 50 - 60.

D. Thập niên 40 - 50.

Câu 32. Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập vào thời gian:

A. Ngày 8-8-1967

B. Ngày 8-8-1977

C. Ngày 8-8-1987

D. Ngày 8-8-

1997.

Câu 33. Thành tựu quan trọng nhất mà Liên Xô đạt được sau chiến tranh là:

- A. Năm 1957, Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo của trái đất.
- B. Năm 1961, Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công tàu vũ trụ có người lái.
- C. Giữa thập niên 70 (thế kỉ XX), sản lượng công nghiệp của Liên Xô chiếm khoảng 20% tổng sản lượng công nghiệp của toàn thế giới.
- D. Năm 1949, Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử.

Câu 34. Lí do Mĩ đạt được nhiều thành tựu rực rỡ về khoa học-kĩ thuật:

- A. Mĩ là nước khởi đầu cách mạng khoa học- kĩ thuật lần thứ hai.
- B. Mĩ chủ yếu là mua bằng phát minh.
- C. Nhiều nhà khoa học lỗi lạc trên thế giới đã sang Mĩ, nhiều phát minh khoa học được nghiên cứu và ứng dụng tại Mĩ.
- D. Chính sách Mĩ đặc biệt quan tâm phát triển khoa học- kĩ thuật, coi đây là trung tâm chiến lược để phát triển đất nước

Câu 35. Ba trung tâm kinh tế tài chính lớn của thế giới hình thành vào thập niên 70 của thế kỉ XX là:

- A. Mĩ - Anh - Pháp.
- B. Mĩ - Đức - Nhật Bản.
- C. Mĩ - Tây Âu - Nhật Bản.
- D. Mĩ - Liên Xô - Nhật Bản.

Câu 36. Sau khi giành được độc lập, nhóm các nước sáng lập ASEAN đã thực hiện chiến lược kinh tế:

- A. Công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu
- B. Xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội
- C. Công nghiệp hoá lấy xuất khẩu làm chủ đạo.
- D. Đổi mới nền kinh tế.

Câu 37. Mục tiêu bao trùm trong chính sách đối ngoại của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Thực hiện chiến lược toàn cầu phản cách mạng.
- B. Xâm lược các nước ở khu vực Châu Á
- C. Lôi kéo các nước Tây Âu vào khối NATO
- D. Bao vây, tiêu diệt Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa

Câu 38. Khu vực Đông Bắc Á sau chiến tranh thế giới thứ hai, có sự biến đổi trên lĩnh vực nào?

- A. Chính trị
- B. Kinh tế - Chính trị
- C. Kinh tế
- D. Kinh tế - Xã hội.

Câu 39. Chính sách đối ngoại của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai:

- A. Hòa bình, tích cực ủng hộ phong trào cách mạng thế giới
- B. Kiên quyết chống lại các chính sách gây chiến của Mỹ.
- C. Hòa bình, trung lập
- D. Tích cực ngăn chặn vũ khí có nguy cơ hủy diệt loài người

Câu 40. Mĩ bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Việt Nam vào thời điểm nào?

- A. Năm 1976.
- B. Năm 1995.
- C. Năm 2006.
- D. Năm 1978.

-----Hết -----